

Bản án số: 394/2022/HC-PT

Ngày: 27-5-2022

V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Văn Ý

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công DVKi vụ án hành chính thụ lý số 468/2021/TLPT-HC ngày 24 tháng 10 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 833/2021/HC-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 612/2022/QĐPT-HC ngày 04 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông DVK, sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ 1 ấp DL, xã ATĐ, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của ông DVK: Ông LTQT, sinh năm 1982; Địa chỉ: 07 Đường số 7, Khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (giấy uỷ quyền ngày 07/4/2021, có mặt).

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lương Văn Nho, Giồng Ao, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh (cùng vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Phạm Minh Châu; Chức vụ: Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà VTT, sinh năm 1970.
2. Anh DVN, sinh năm 1999.
3. Chị ĐĐQ, sinh năm 2002.

Cùng địa chỉ: Tổ 1 ấp DL, xã ATĐ, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh (cùng vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà VTT: Ông LTQT (có căn cước nêu trên, theo giấy uỷ quyền ngày 07/4/2021, có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông DVK là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/11/2020, đơn khởi kiện bổ sung ngày 20/4/2021, bản tự khai và biên bản đối thoại, người khởi kiện ông DVK có ông LTQT đại diện trình bày:

Năm 1999, ông DVK được cha mẹ cho diện tích khoảng 1.000 m² tại xã ATĐ để cất nhà, làm vườn sinh sống. Năm 2003 ông đã đăng ký và được Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 848010 ngày 28/4/2003 diện tích 84 m² đất thổ cư và 928 m² đất vườn. Năm 2009, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ thu hồi 221 m² để thực hiện dự án nâng cấp đường Lý Nhơn, huyện Cần Giờ. Ông DVK sử dụng phần đất còn lại là 814,4 m² trong đó diện tích có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 791 m² (thửa 228, 229-1), đất không giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 23,4 m² (thửa 229-3). Từ năm 1999 ông đã xây dựng nhà chính, nhà vệ sinh, hàng rào để sinh sống, quán được xây dựng năm 2002, nhà kho, chái sau được xây dựng năm 2007. Ngày 24 tháng 02 năm 2016 ông DVK được Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn số 44/GPXD, ông cũng sửa chữa lại quán, nhà kho, chái sau, nhà vệ sinh, hàng rào, hồ nước, sân xi măng, sân bê tông đá 1x2m để kinh doanh, sinh sống.

Ngày 20 tháng 12 năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành Quyết định số 2243/QĐ-UBND thu hồi 814,4 m² đất của ông DVK để thực hiện dự án Xây dựng khu dân cư Cá Cháy; ông DVK khiếu nại và đã rút khiếu nại đối với Quyết định 2243/QĐ-UBND.

Ngày 06 tháng 01 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND về duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (Phương án số 03/PA-HĐBT ngày 06 tháng 01 năm 2020) với số tiền là 1.348.517.000 đồng. Không đồng ý với quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, ông DVK khiếu nại. Ngày 17/7/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 1914/QĐ-UBND nhưng chỉ chấp nhận một phần khiếu nại đối với giá trị xây dựng. Ngày 05/8/2020 Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành quyết định số 2015/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ nhưng ông DVK vẫn không đồng ý và khởi kiện.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông DVK có mặt và xác định đồng ý với Quyết định 2243/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ thu hồi đất của ông để thực hiện dự án, ông cũng được tham dự các phiên họp và được thông báo về thông tin dự án, ông cũng có một phần nhà khác tại xã ATĐ, huyện Cần Giờ nhưng đã bán năm 2020, ông cũng không khiếu nại đối với bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc, hoa màu hoặc các chính sách hỗ trợ khác. Ông DVK vẫn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy các quyết định hành chính số 2243/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019; Quyết định hành chính số 19/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1914/QĐ-UBND ngày 17 tháng 07 năm 2020 của Chủ tịch UBND huyện Cần Giờ; Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 về việc điều chỉnh Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/0/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ vì các lý do: Toàn bộ diện tích đất thu hồi của gia đình ông phải được bồi thường với giá là 5.000.000 đồng/m², và gia đình ông phải được nhận nền đất tái định cư.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ có người đại diện hợp pháp ông Trương Tiến Triển xin vắng mặt. Tại các văn bản ý kiến số 1522/UBND ngày 06/4/2021 và số 1981/UBND ngày 03/5/2021 trình bày:

Thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu dân cư Cá Cháy, xã ATĐ, huyện Cần Giờ, ngày 20 tháng 12 năm 2019 Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành Quyết định số 2243/QĐ-UBND về thu hồi 814,4 m² đất (trong đó, diện tích 791,0 m² nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 5583 QSDĐ/TC cấp ngày 28 tháng 4 năm 2003 và diện tích 23,4 m² không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) của hộ ông DVK. Không đồng ý với Quyết định số 2243/QĐ-UBND, ông DVK khiếu nại nhưng sau đó đã rút đơn khiếu nại và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2020 về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của ông DVK.

Ngày 06 tháng 01 năm 2020 Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND về duyệt phương án bồi thường; hỗ trợ thiệt hại cho hộ ông DVK với số tiền là 1.348.517.000 đồng.

Không đồng ý với Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện, ông DVK khiếu nại yêu cầu bồi thường toàn bộ phần đất bị ảnh hưởng trong dự án với đơn giá là 5.000.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường toàn bộ nhà, vật kiến trúc bị ảnh hưởng trong dự án với 100% đơn giá xây dựng theo chính sách của dự án; yêu cầu được bố trí tái định cư tại khu dân cư Cá Cháy.

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, ngày 17 tháng 7 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ký Quyết định số 1914/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông DVK, theo đó công nhận một phần nội dung khiếu nại của ông DVK: Công nhận phần nhà quán 23,7 m² bị ảnh hưởng trong dự án đủ điều kiện bồi thường; không công nhận nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường toàn bộ phần đất bị ảnh hưởng trong dự án với đơn giá là 5 triệu đồng/m²; không công nhận yêu cầu bồi thường nhà, vật kiến trúc còn lại (trừ phần 23,7 m² nhà quán xây dựng trên đất thổ cư, có giấy phép xây dựng với 100% đơn giá xây dựng

theo chính sách của dự án) và không công nhận yêu cầu được bố trí tái định cư tại khu dân cư Cá Cháy.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 2025/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là 1.373.931.000 đồng.

Từ nội dung được nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ xác định các quyết định hành chính số 2243/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019; Quyết định hành chính số 19/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 về việc điều chỉnh Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho ông DVK là đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ vắng mặt nhưng tại Văn bản số 1523/UBND ngày 06/4/2021 trình bày như sau:

Toàn bộ nhà đất của hộ ông DVK thuộc dự án khu dân cư Cá Cháy, xã ATĐ, huyện Cần Giờ nên Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ ban hành các quyết định hành chính về thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ cho ông DVK. Ông DVK có khiếu nại nên căn cứ Luật giải quyết khiếu nại Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ đã tiến hành đối thoại, giải quyết khiếu nại của ông DVK. Sau khi thẩm tra lại hồ sơ và lời trình bày của ông, ngày 17 tháng 07 năm 2020 Chủ tịch UBND huyện Cần Giờ ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1914/QĐ-UBND đối với ông DVK, tuy nhiên ông DVK vẫn không đồng ý và khởi kiện. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ xác định việc giải quyết khiếu nại đối với hộ ông DVK là đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu của người khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà VTT có ông LTQT đại diện trình bày: Bà VTT là vợ của ông DVK, bà Tượng thống nhất với ý kiến, yêu cầu của ông DVK.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà DVN, ông ĐĐQ vắng mặt nhưng có văn bản trình bày ý kiến: Thống nhất với phần trình bày của người khởi kiện.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 833/2021/HC-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 60, Điều 116, khoản 1 Điều 157, Điều 158, khoản 2 Điều 193, Điều 206 Luật Tổ chức hành chính 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án,

Bác yêu cầu khởi kiện của ông DVK yêu cầu hủy:

- Quyết định hành chính số 2243/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về việc thu hồi đất của hộ ông DVK;

- Quyết định hành chính số 19/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông DVK;

- Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1914/QĐ-UBND ngày 17 tháng 07 năm 2020 của Chủ tịch UBND huyện Cần Giờ đối với ông DVK;

- Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về việc điều chỉnh Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng của các đương sự.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, người khởi kiện ông DVK có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông DVK và người đại diện hợp pháp của ông DVK là ông LTQT không thay đổi, bổ sung, không rút đơn khởi kiện; không thay đổi, bổ sung và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa nên không thể hiện ý kiến.

Trong phần tranh luận, các đương sự trình bày như sau:

Ông LTQT: Ông LTQT xác định yêu cầu kháng cáo của ông DVK là giá bồi thường và tái định cư.

- Về giá bồi thường: Ông LTQT cung cấp bản sao 03 hợp đồng chuyển nhượng đất theo giá thị trường tại địa phương, đất trồng cây lâu năm có giá từ 11 đến 12 triệu đồng/m², đất ở có giá khoảng 4,2 triệu đồng/m² và đây là đất ở vị trí 2. Đất của ông DVK ở vị trí 1 nên yêu cầu giá bồi thường 5 triệu đồng/m².

- Về tái định cư: Ông LTQT cho rằng do Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 xác định hộ ông DVK thuộc diện được mua nền nhà tái định cư 200m², để có tiền mua nền nhà, nên ngày 04/9/2020, ông DVK đã bán phần đất ở của mình. Trước đó, ngày 25/11/2004, UBND xã ATĐ cũng đã cam kết thu hồi đất của ông DVK sẽ giải quyết nền nhà tái định cư. Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông DVK.

Ông Phạm Minh Châu:

- Về tái định cư, theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 thì hộ ông DVK chỉ được bồi thường, hỗ trợ về đất ở, đất nông nghiệp và các khoản hỗ trợ khác; không đủ điều kiện tái định cư. Ông DVK khiếu nại nên UBND huyện ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 1914/QĐ-UBND ngày 17/7/2020, có nội dung công nhận hộ ông DVK đủ điều kiện bồi thường thêm 23,7m² và Quyết

định số 2025/QĐ-UBND chỉ điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 19/QĐ-UBND, giữ nguyên các nội dung khác. Ông DVK bán đất vào tháng 9/2020 là sau ngày nhận được Quyết định số 2025/QĐ-UBND (quyết định này đã được giao cho ông DVK).

- Về giá đất: Đất của ông DVK bị thu hồi nhằm mục đích xây dựng khu dân cư Cá Cháy, di dời các hộ bị ảnh hưởng sạt lở, không nhằm mục đích kinh doanh, nên khi bồi thường phải áp dụng giá theo Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 và Quyết định số 4440/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông DVK, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên toà, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Xét thấy Thẩm phán chủ tọa phiên toà, các thành viên Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ và chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

2. Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông DVK làm trong hạn luật định, đúng hình thức. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận về mặt hình thức.

3. Về nội dung kháng cáo: Phần đất của ông DVK bị thu hồi nhằm mục đích xây dựng khu dân cư Cá Cháy, không nhằm mục đích kinh doanh nên được bồi thường theo các Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 và Quyết định số 4440/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ. Hộ ông DVK không thuộc diện được tái định cư. Việc ông DVK bán đất ở của mình sau thời điểm nhận được Quyết định số 2025/QĐ-UBND nên không có căn cứ để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông DVK, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông DVK làm trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án và thời hiệu khởi kiện: Ngày 19/11/2020, ông DVK nộp đơn khởi kiện các quyết định sau đây của UBND và Chủ tịch UBND huyện Cần Giờ: Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 20/12/2019, về việc thu hồi đất của ông DVK; Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2020, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 1914/QĐ-UBND, ngày 17/7/2020, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 05/8/2020, về việc điều chỉnh Quyết định số 19/QĐ-UBND nêu trên (sau đây viết tắt là các Quyết định số 2243/QĐ-UBND, Quyết định số 19/QĐ-UBND, Quyết định số 1914/QĐ-UBND và Quyết định số 2025/QĐ-UBND). Đây là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà

nước về đất đai và giải quyết khiếu nại. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, xét xử vụ án là đúng thẩm quyền, đúng đối tượng khởi kiện và còn trong thời hạn khởi kiện được quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 34, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành: Bản án sơ thẩm xác định các Quyết định số 2243/QĐ-UBND, Quyết định số 19/QĐ-UBND, Quyết định số 1914/QĐ-UBND và Quyết định số 2025/QĐ-UBND được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại khoản 2 Điều 66, Điều 67, khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013, Điều 17 Luật Khiếu nại năm 2011, Điều 98 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

[2.2] Về nội dung kháng cáo:

[2.2.1] Đối với Quyết định số 2243/QĐ-UBND: Tại phiên toà sơ thẩm và phiên toà phúc thẩm, ông DVK xác định Quyết định 2243/QĐ-UBND thu hồi đất của ông đúng diện tích, đúng vị trí, đúng loại đất, đúng tình trạng pháp lý của đất bị thu hồi; đồng thời đúng mục đích thu hồi là nhằm để xây dựng khu dân cư Cá Cháy, không nhằm mục đích kinh doanh. Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Tổ tụng hành chính. Do đó, ông DVK kháng cáo yêu cầu huỷ quyết định này là không có căn cứ.

[2.2.2] Đối với Quyết định số 19/QĐ-UBND, Quyết định số 1914/QĐ-UBND và Quyết định 2025/QĐ-UBND: Ông DVK chỉ kháng cáo yêu cầu được bồi thường toàn bộ diện tích đất thu hồi với giá 5 triệu đồng/m² và được mua nền nhà tái định cư, xét thấy:

- Về giá bồi thường: Như mục [2.2.1] đã nhận định, đất của ông DVK bị thu hồi nhằm để xây dựng khu dân cư Cá Cháy, không nhằm mục đích kinh doanh. Do đó, Quyết định số 19/QĐ-UBND áp giá bồi thường đất ở, thuộc vị trí 2, đường Lý Nhơn, độ sâu dưới 100m, với giá 2.868.000 đồng/m²; áp giá bồi thường đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, thuộc vị trí 1, mặt tiền đường Lý Nhơn, có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, với giá 848.000 đồng/m²; hỗ trợ đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, thuộc vị trí 1, mặt tiền đường Lý Nhơn, không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với giá 722.000 đồng/m² là phù hợp với với các quyết định sau đây của UBND huyện Cần Giờ: Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 30/12/2014, về phê duyệt phương án tổng thể bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 1127/QĐ-UBND ngày 28/10/2016, về phê duyệt Dự án đầu tư khu dân cư Cá Cháy; Quyết định số 2150/QĐ-UBND ngày 20/12/2019, về phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Chính sách số 293/CS-HĐBT ngày 20/12/2019 của Hội đồng bồi thường, được UBND huyện phê duyệt. Đồng thời phù hợp với Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 và Quyết định số 4440/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, ông DVK kháng cáo, cung cấp các hợp đồng chuyển nhượng đất theo giá thị trường tại địa phương và yêu cầu được bồi thường toàn bộ diện tích đất bị thu hồi với giá 5 triệu đồng/m² là không có căn cứ để chấp nhận.

- Về tái định cư: Xét thấy, toàn bộ nhà, đất của ông DVK bị thu hồi để thực hiện dự án khu dân cư Cá Cháy. Ngoài phần nhà đất này, ông DVK vẫn còn 01

căn nhà trên địa bàn xã ATĐ. Ông DVK bán nhà là sau thời điểm nhận được Quyết định 2025/QĐ-UBND. Do đó, bản án sơ thẩm xác định hộ ông DVK không đủ điều kiện để tái định cư là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 36 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018) và Mục 3, Phần VI chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu dân cư Cá Cháy.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông DVK là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên toà phúc thẩm, ông DVK và người đại diện hợp pháp của ông DVK không xuất trình được tài liệu chứng cứ nào mới, do đó kháng cáo của ông DVK là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên ông DVK phải chịu án phí theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của ông DVK. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 833/2021/HC-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 60, Điều 116, khoản 1 Điều 157, Điều 158, khoản 2 Điều 193, Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án,

[1] Bác yêu cầu khởi kiện của ông DVK, về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính sau đây của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh:

[1.1] Quyết định số 2243/QĐ-UBND, ngày 20/12/2019, về việc thu hồi đất của hộ ông DVK;

[1.2] Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2020, về việc duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông DVK;

[1.3] Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 17/07/2020, về việc giải quyết

khiếu nại lần đầu của ông DVK;

[1.4] Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 05/8/2020, về việc điều chỉnh Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ.

[2] Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông DVK phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 94819 ngày 01/7/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông DVK đã nộp xong án phí hành chính phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.